

SỞ Y TẾ KIÊN GIANG
TTYT H.GIỒNG RIỀNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 291.../QĐ-TTYT

Giồng Riềng, ngày 19 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Thành lập mạng lưới chất lượng Bệnh viện

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN GIỒNG RIỀNG

Căn cứ Quyết định số 6858/QĐ-BYT ngày 18/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí chất lượng Bệnh viện Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 2047/QĐ-UBND ngày 17/9/2018 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc thành lập Trung tâm Y tế huyện Giồng Riềng;

Căn cứ Quyết định số 4321/QĐ-SYT ngày 02/10/2018 của Sở Y tế tỉnh Kiên Giang về việc quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Y tế huyện Giồng Riềng;

Căn cứ Tờ trình số 37/TTr-KHNV ngày 12/5/2023 của Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ về việc thành lập mạng lưới Quản lý chất lượng Bệnh viện;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tổ chức Trung tâm Y tế huyện Giồng Riềng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập mạng lưới chất lượng Bệnh viện gồm 30 ông(bà) có tên sau đây: (Đính kèm danh sách).

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ của mạng lưới chất lượng Bệnh viện:

- Làm đầu mối giúp lãnh đạo khoa, phòng triển khai, thực hiện, theo dõi các hoạt động liên quan đến chất lượng Bệnh viện.
- Thực hiện các kế hoạch hoạt động chất lượng Bệnh viện của Trung tâm.
- Tham gia kiểm tra, đánh giá chất lượng Bệnh viện theo phân công của Hội đồng quản lý chất lượng Bệnh viện.
- Xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động của khoa, phòng theo kế hoạch của Trung tâm.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng chức năng, các khoa, phòng có liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 1;
- Lưu: VT, TC.



GIÁM ĐỐC

Lê Văn Nhì



DANH SÁCH
mạng lưới QLCL Bệnh viện

(Kèm theo Quyết định số 491 /QĐ-TTYT ngày 19/5/2023)

STT	Họ và tên	Đơn vị Khoa/phòng	Chức vụ	Số lượng TC phụ trách	Ký hiệu tiêu chí
1	BsCKII. Hà Quốc Việt	Ban Giám đốc	Phó Giám đốc	1	C5.4
2	DsCKI. Lê Thị Mỹ Phương	Phòng TC	Trưởng phòng	4	A4.5; B1.2; B2.3; B4.3
3	Cn. Nguyễn Hoàng Vinh	Phòng TC	Phó trưởng phòng	4	B1.1; B1.3; B2.2; B3.4
4	Cn. Lê Thị Ngọc Bích	Phòng TC	Nhân viên	2	B2.1; B4.4
5	BsCKI. Nguyễn Thanh Sang	Phòng KH-NV	Trưởng phòng	6	B4.1; C10.1; C10.2; A4.2; C2.1; C5.5
6	DsCKI. Nguyễn Duy Trinh	Phòng KH-NV	Phó trưởng phòng	7	D1.2; D1.1; D3.1; D3.3; C5.2; D1.3; D2.2
7	Ths. Võ Nhật Minh Anh	Phòng KH-NV	Nhân viên	1	D3.2
8	Cn. Trần Vũ Phương	Phòng KH-NV	Nhân viên	1	C3.1
9	Ds. Trần Trung Nhân	Phòng KH-NV	Nhân viên	1	C2.2
10	Ks. Lê Phi Hoàn	Phòng KH-NV	Nhân viên	2	C3.2; C5.1
11	Cn. Trần Thị Hồng Đào	Phòng KH-NV	Nhân viên	1	B3.3
12	Cn. Vi Thị Mỹ Trinh	Phòng ĐD	Trưởng phòng	1	A4.6
13	Cn. Huỳnh Tấn Phong	Phòng ĐD	Phó trưởng phòng	3	C5.3; A4.1; C6.1
14	Cn. Trần Thanh Phúc	Phòng ĐD	Nhân viên	1	D2.4
15	Cn. Nguyễn Tuyết Hạnh	Phòng ĐD	Nhân viên	1	D2.3
16	Cn. Võ Kim Hồng	Phòng ĐD	Nhân viên	3	B3.2; C6.2; C6.3

17	Ths. Trần Văn Mãi	Phòng HC	Phó trưởng phòng	9	A1.1; A2.1; A2.4; A2.5; A3.1; A3.2; C1.1; D2.1; D2.5
18	Vt. Trương Thị Thảo	Phòng HC	Nhân viên	1	B4.2
19	Ks. Huỳnh Minh Đồi	Phòng HC	Nhân viên	2	C1.2; C4.6
20	Ths. Chung Văn Thái	Phòng TC-KT	Trưởng phòng	3	A4.3; A4.4; B3.1
21	BsCKI. Vũ Văn Thân	Khoa Nhi	Trưởng Khoa	1	E2.1
22	Bs. Nguyễn Bảo Trân	Khoa CSSKSS	Nhân viên	3	E1.1; E1.2; E1.3
23	BsCKI. Nguyễn Tuyên	Khoa CC	Q.Trưởng Khoa	1	A1.4
24	Cn. Trương Thị Mỹ Thanh	Khoa Khám bệnh	Điều dưỡng trưởng khoa	4	A1.3; A1.5; A1.6; A1.2
25	DsCKI. Bùi Thế Vững	Khoa Dược- TTB-VTYT	Nhân viên	3	C9.1; C9.2; C9.5
26	Ds. Nguyễn Thị Ân	Khoa Dược- TTB-VTYT	Nhân viên	1	C9.4
27	Ds. Hồ Thúy Hằng	Khoa Dược- TTB-VTYT	Nhân viên	1	C9.3
28	Cn. Viên Mỹ Loan	Khoa YTCC&DD	Phó trưởng Khoa	5	C7.1; C7.2; C7.3; C7.4; C7.5
29	Cn. Trịnh Thị Diễm Trang	Khoa KSNK	Trưởng Khoa	7	A2.2; A2.3; C4.1; C4.2; C4.3; C4.4; C4.5
30	Cn. La Quốc Trâm	Khoa Xét nghiệm	Q.Trưởng Khoa	2	C8.1; C8.2